TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC SƠN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ	*Phước Sơn, ngày 21 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số 10/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/4/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thái Thị T, sinh năm: 1990

- Bị đơn: Anh Trịnh Văn H, sinh năm: 1975

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Thái Thị T và anh Trịnh Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Thái Thị T và anh Trịnh Văn H có 01 con chung là Trịnh Thảo N, sinh ngày 03/7/2019.

Chị Thái Thị T nhận trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trịnh Thảo N.

Chị Thái Thị T không yêu cầu anh Trịnh Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Trịnh Văn H.

- Về tài sản chung: Chị Thái Thị T và anh Trịnh Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trịnh Văn H nhận trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện P, tỉnh Q số tiền: 90.000.000 đồng *(Chín mươi triệu đồng)*. Trong đó, nợ gốc: 90.000.000 đồng, nợ lãi: 0 đồng (Tiền lãi tính đến tháng 4 năm 2025).

- Về Án phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* đã giảm ½ án phí. Chị Thái Thị T đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Thái Thị T đã nộp là: 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003523 ngày 09/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Hoàn trả cho chị Thái Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Phước Sơn;
- UBND xã Quế Xuân 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Zơ Râm Quốc Sinh